



**Chào mừng thầy cô và các em
đến với tiết học!**

Lịch sử - Địa lí 9



Bài 5.

Lâm nghiệp và thủy sản



2. Thủy sản



THẢO LUẬN NHÓM

**Nhóm
1,3**

**Tìm hiểu về đặc điểm phân bố
nguồn lợi thủy sản.**

**Nhóm
2,4**

**Tìm hiểu về sự phát triển và phân bố
của ngành thủy sản.**

BẢNG RUBRIC ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP

Tiêu chí	Mức độ 1	Mức độ 2
Nội dung (4.0 điểm)	Trình bày được một số nội dung cơ bản về đặc điểm phân bố nguồn lợi thủy sản; sự phát triển và phân bố của ngành thủy sản. (1.5 – 2.5 điểm)	Trình bày được đầy đủ các nội dung về đặc điểm phân bố nguồn lợi thủy sản; sự phát triển và phân bố của ngành thủy sản (3.0 – 4.0 điểm)
Sản phẩm (2.0 điểm)	Sản phẩm thể hiện được các đơn vị kiến thức, tuy nhiên hình thức chưa có tính thẩm mỹ, sáng tạo cao. (0.5-1.0 điểm)	Sản phẩm thể hiện được các đơn vị kiến thức, sinh động, hấp dẫn, có tính mới lạ, sáng tạo. (1.5-2.0 điểm)
Thuyết minh, trình bày (4.0 điểm)	Thuyết minh còn lúng túng. Trả lời được câu hỏi phản biện còn lan man, chưa trọng tâm. (0.5 – 2.0 điểm)	Thuyết minh rõ ràng, mạch lạc, nội dung súc tích. Tự tin trả lời đúng các câu hỏi của các nhóm khác và của GV. (2.5 – 4.0 điểm)
Tổng điểm		

a. Đặc điểm phân bố nguồn lợi thủy sản

- Nguồn lợi thủy sản nội địa nằm ở các hệ thống sông, hồ, đầm lầy và vùng nước ngọt khác nhau, tổng trữ lượng khoảng 4 triệu tấn, cho phép khai thác bền vững khoảng 1 triệu tấn/năm. Nhiều loài có giá trị kinh tế cao. Hạn chế: nguồn lợi thủy sản nội địa và ven bờ biển đang bị suy giảm do ô nhiễm và khai thác quá mức.
- Nguồn lợi thủy sản biển: vùng biển rộng, nhiều loài có giá trị kinh tế cao. Hạn chế: nguồn lợi thủy sản dồi dào: sông Hồng, sông Thái Bình, sông Đồng Nai, sông Cửu Long.
- Thủy sản nước mặn: 2.000 loài cá, hàng trăm loài tôm, mực;
- Nhiều loài có giá trị cao: cá ngừ đại dương, cá song, tôm hùm,...

b. Sự phát triển và phân bố của ngành thủy sản

*** * Nuôi trồng thủy sản:**

- Sản lượng tăng nhanh và trở nên đa dạng, chủ yếu vẫn là nuôi trồng các loài cá lớn như
- **HỒ TỖ & NHAI ĐÈN** là ngành nuôi trồng cá có giá trị cao (chiếm 49,5% cả nước) rất khẩu thủy sản thúc đẩy các hoạt động khai thác, nuôi
- **Nuôi trồng thủy sản** đang phát triển mạnh mẽ hình thức trồng trọt và nuôi cá lồng bè hiện đại hơn.
- Sản phẩm thủy sản nuôi trồng ngày càng đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và các tiêu chuẩn quốc tế.

Dựa vào lược đồ
Hình 5.2 và kênh
thông tin trong
SGK :

**Xác định các
vùng nuôi trồng
thủy sản tập
trung của Việt
Nam?**



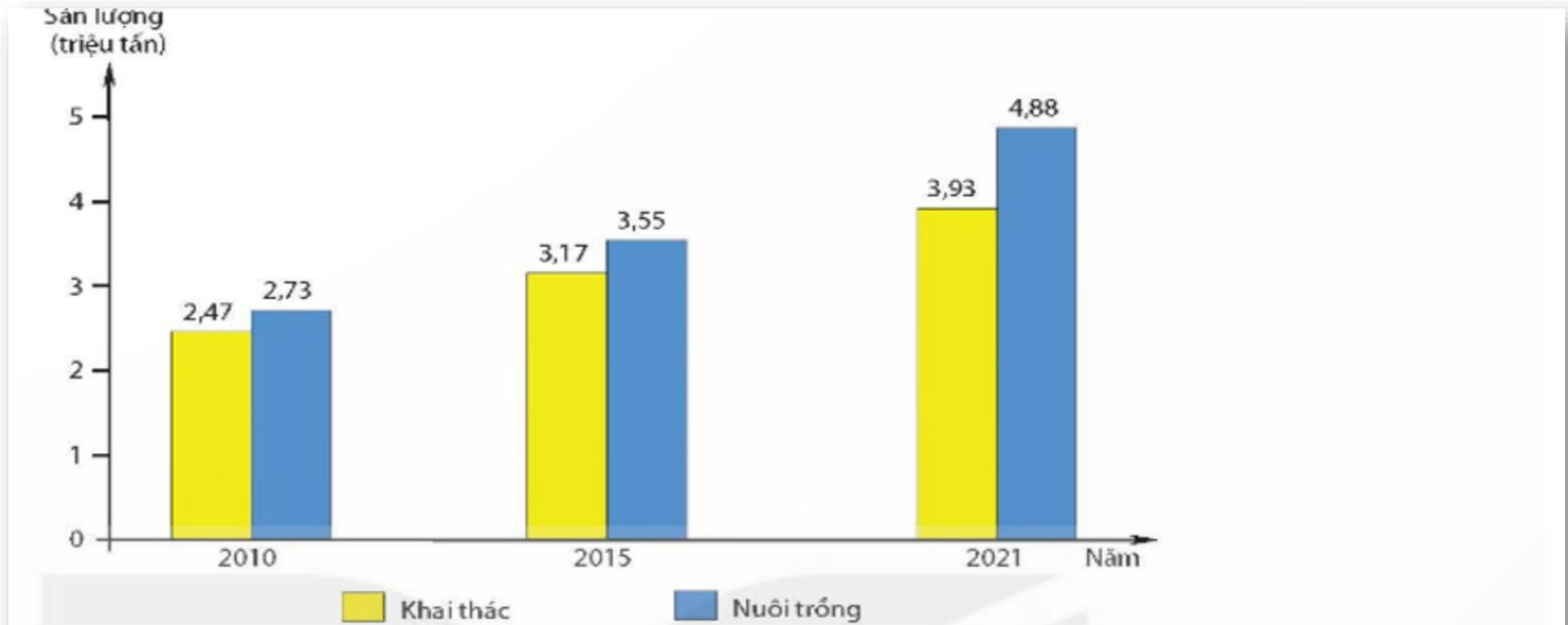
Hình 5.1. Bản đồ phân bố ngành làm nghề, thủy sản Việt Nam năm 2021

QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM MUÔN NĂM

HỘI THẢO
GIỚI THIỆU TIẾN BỘ KỸ THUẬT LĨNH VỰC THỦY SẢN
Nha Trang, ngày 13-14 tháng 10 năm 2024



Nhận xét sự thay đổi cơ cấu sản lượng thủy sản của nước ta, giai đoạn 2012 – 2021?



Hình 5.2. Sản lượng thủy sản nước ta giai đoạn 2010 – 2021

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2016, 2022)

Giai đoạn 2010 – 2021: sản lượng thủy sản nước ta
tăng liên tục, trong đó:

+ Thủy sản **nuôi trồng tăng** 2,15 triệu tấn (gấp 1,8 lần).

+ Thủy sản **khai thác tăng** 1,46 triệu tấn (gấp 1,6 lần).

→ Thủy sản **nuôi trồng tăng nhanh hơn** khai thác.



Tại sao
ngành nuôi trồng của nước
ta **nhiều hơn** và **tăng nhanh**
hơn ngành khai thác?

Nuôi trồng thủy sản nhiều hơn và tăng nhanh hơn khai thác vì

- **Đáp ứng tốt hơn nhu cầu** của con người
- **Chủ động** nguyên liệu cho các nhà máy chế biến; thời gian/ chủng loại xuất bán
- Nước ta có **nhiều điều kiện** để phát triển ngành thủy sản nuôi trồng (diện tích mặt nước, lao động, thị trường...)

Kim ngạch XK

8,9 tỷ USD
↑ **5,8%**



XUẤT KHẨU THỦY SẢN CỦA VIỆT NAM NĂM 2021



1,62 tỷ USD



3,88 tỷ USD



0,76 tỷ USD



0,31 tỷ USD



0,14 tỷ USD



1,89 tỷ USD

TOP 6 THỊ TRƯỜNG NK NHIỀU NHẤT THUỶ SẢN CỦA VIỆT NAM (Triệu USD)

■ 2020 ■ 2021





An aerial photograph of a floating village, likely in Hainan, China. The image shows a large number of colorful, rectangular rafts or platforms floating on a body of water. These rafts are densely packed in some areas and more spread out in others. The water is a deep green color. In the background, there are several large, rocky islands with lush green vegetation. The overall scene depicts a unique form of human habitation on the water.

Làng chài Cái Bèo (Hải Phòng) là làng nổi lớn nhất và lâu đời nhất ở Việt Nam, hơn 7000 năm trước. Hiện làng có hơn 600 cư dân sống chủ yếu bằng nghề đánh cá và nuôi trồng thủy sản.



LUYỆN TẬP



Đáp án

**Ngư trường
Hải Phòng - Quảng Ninh
(ngư trường Vịnh Bắc Bộ)**

Câu số

1

Hãy cho biết tên một ngư trường trọng điểm ở miền Bắc nước ta?



Đáp án

Đang bị suy giảm

Câu số

2

Thực trạng nguồn lợi thủy sản nội địa và ven bờ biển của nước ta?



Đáp án

**Đồng bằng
sông Cửu Long**

Câu số

3

Vùng nuôi trồng thủy sản lớn nhất nước ta là



Đáp án

**Bắc Trung Bộ
và Duyên hải miền
Trung**

Câu số

5

Vùng biển nào có sản lượng thủy sản khai thác cao nhất nước ta?

NẾU TÔI LÀ BỘ TRƯỞNG

Nếu em là Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, em sẽ quan tâm tới các vấn đề nào để nâng cao hiệu quả sản xuất của ngành lâm nghiệp/thủy sản ở địa phương mình đang sinh sống?



A top-down view of a decorative arrangement on a light-colored, possibly marble, surface. In the upper left, three macarons are visible: one pink, one light green, and one light brown. To the right, a white card is placed at an angle, featuring the words "Thank you" written in a vibrant purple, cursive script. The card is surrounded by several small, delicate purple flowers with green stems. A red and white striped string is coiled in the upper right corner. The bottom right corner shows the edge of a white plate. The entire scene is set against a dark blue background.

Thank
you